

VIDEO TƯỞNG NHỚ NGÀY 30/4, lần thứ 46 và Chị NGỌC NHUNG

NGUYỄN VĂN CANH

28 tháng 4, 2021

Tuần lễ trước đây, chị Ngọc Nhung ở Hawaii có gửi cho tôi qua facebook một video mới làm, tưởng nhớ biến cố 30 tháng 4, cách đây 46 năm trước. Tôi cũng thấy chị ấy gửi cho một số bạn bè của chị. Video xuất hiện được vài hôm thì bị xoá mất.

Với ý tưởng chỉ đạo là phơi bày Ngụy Chính Nghĩa của tập đoàn Cộng Sản Việt nam, chị đã chú tâm vào công việc tìm kiếm và lựa chọn các bằng chứng về những gì chúng đã và đang thực hiện trên đất Việt, từ khởi đầu cuộc chiến do chúng phát động cho đến nay để chống lại dân tộc. Chúng là những kẻ được ngoại bang tuyển mộ, nuôi dưỡng, thuê mướn để cướp đoạt quyền hành, rồi chế ngự cả dân tộc bằng mọi thủ thuật, có kế hoạch kẻ cả tàn sát, với mưu đồ tạo dựng con người mới, một xã hội mới (xã hội cộng sản chủ nghĩa). Với kỹ thuật Leninist về tổ chức làm võ khí đấu tranh, chúng áp dụng cả các biện pháp tâm sinh lý với các chiêu bài nào là độc lập, tự do, hạnh phúc của dân tộc, nào là dân chủ nhân quyền để đánh lừa nhân dân. Hàng trăm hình ảnh, các bài viết có sự lựa chọn, hoà với nội dung các bài hát cùng với nhạc điệu, âm thanh, các lời chú giải tự nhiên được lồng trong các biến cố lớn, suốt trong chiều dài của lịch sử dân tộc. Trong suốt video, dài 28 phút này, chị Ngọc Nhung đã gây cho khán giả ý thức được Ngụy Chính Nghĩa của Tập đoàn Cộng Sản Việt nam.

Việc sưu tầm, đánh giá, lựa chọn các hình ảnh, tài liệu rất đúng cách. Công tác này đạt được trình độ “chuyên nghiệp”, dù chị Ngọc Nhung không được huấn luyện chính qui.

Các nỗi thống khổ cùng cực như được phản ánh trong video do Tập Đoàn CSVN gây ra cho bao nhiêu triệu người chết, và cho hầu hết cả dân tộc Việt phải chịu đựng. Linh hồn các người chết và ký ức của toàn thể dân tộc về các ngược đãi ấy quyện lại với nhau, kết hợp với nhau thành một “khối” vô hình,

nhưng thiêng liêng. Nó tồn tại mãi từ đời này sang đời khác, thế hệ này sang thế hệ khác. Nó không giống như ánh sáng lập lòe của “3 con đom đóm”(1), thụ động qua đi.

Nó có sức mạnh tiềm ẩn và cấu thành Hồn Việt. Chính nhờ Hồn Việt làm cho dân tộc được trường tồn (2).

<https://www.youtube.com/watch?v=KGTlrkfq6Bg>

Việt Nam Trong Trái Tim Tôi

Về chị Nguyễn Ngọc Nhung (NN):

Vào khoảng giữa thập niên 1980, một cựu sinh viên của tôi là chuẩn tướng Từ Văn Bê, (3) định cư ở Kansas, gọi cho tôi nói rằng “chị Ngọc Nhung ở Hawaii, là một người có tinh thần quốc gia, thực tâm chống lại tập đoàn Hà nội, “cần được hướng dẫn và giúp đỡ’ để thực hiện điều mà chị ấy mong muốn...”

Trải qua hơn 3 thập niên cho đến nay, Chị NN quả thật là người tháo vác, đa năng, nhanh trí, tận tụy theo đuổi mục tiêu của mình. Chị ấy làm được rất nhiều việc như thực hiện chương trình truyền hình hàng tuần, điều khiển ban Văn Nghệ Trùng Dương, tổ chức các buổi sinh hoạt thường xuyên để mang tiếng nói của Người Việt vào cộng đồng người Mỹ. Chị có được sự hậu thuẫn tích cực của nhóm Vietnam Veterans của Tiểu Bang. Cùng với một số ít anh chị và một Giáo sư Đại Học Cộng Đồng địa phương.

Sau đây tôi kể các công tác tiêu biểu:

1) Nghị quyết cờ Việt Nam Truyền Thống Di Sản, Tự Do, Resolution 04 72 CD1

Chị NN đã vận động với 2 lần ra điều trần trình bày và thuyết phục hội đồng, kết quả là được một Nghị quyết Cờ Vàng với tỉ lệ 100%, tức là 9 phiếu thuận và 0 phiếu chống, vào năm 2004, vài tháng sau chị tổ chức một buổi long trọng để tuyên đọc Nghị quyết 04-72 CD1... Trong dịp này, tôi đã chứng kiến một đoàn xe mô tô của Vietnam Veterans, có khoảng 2 trăm chiếc, treo cờ Vàng Ba

Sọc Đỏ đến chào mừng cùng với rất đông đảo bà con Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hawaii.

2) Nghị quyết thiết lập mối liên hệ chị em của Tiểu Bang Hawaii với Thị Xã Huế và Thừa Thiên, do Đại Học Hawaii vận động có sự bảo trợ công khai của Thống đốc Linda Lingle.

Vào tháng 11, 2003 chị Ngọc Nhung gọi cho tôi nói về vụ này, và yêu cầu tôi viết thư cho Thống đốc Lingle phản đối dự án này. Thống đốc Lingle bác bỏ ý kiến của tôi, viện dẫn lý do là “cần thiết có mối quan hệ giữa nhân dân Hawaii và nhân dân Việt Nam”. Như thế “Nghị quyết tạo cơ hội để quan hệ giữa 2 phía tốt đẹp hơn.”

Rồi sang đến 2004, chị Ngọc Nhung phone cho biết rằng Hạ Viện Tiểu Bang đã thông qua NQ ấy rồi và NQ nay đã chuyển lên Thượng Viện và đang nằm ở Văn Phòng Thượng Viện và sắp đưa vào Nghị trình. Chị ấy nói rằng “họ biểu quyết lúc nào mà em không biết”, và nhấn mạnh rằng “Thầy sang gấp để ngăn chặn NQ ấy”. Tôi trả lời rằng tôi không có tư cách gì, thí dụ như không phải là cử tri ở Hawaii, thì làm sao nói họ nghe. Tôi không sang. Ngay lúc đó chị Ngọc Nhung nói có Gene ở đây (Đại tá Gene Castagnetti), Gene nói chuyện với Thầy. Ông Castagnetti cho biết rằng hội Cựu Chiến Binh Mỹ (American Veterans) TB Hawaii với 120,000 Hội viên, gồm cả Vietnam Vets, đã phản đối, nhưng họ không nghe. Giáo sư sang nói thì họ nghe. Tôi trả lời rằng “120,000 cựu chiến binh nói mà họ không nghe thì làm sao tôi thuyết phục họ được. Không thể phí công, phí tiền vào công việc này. Nhất là nay Dự Thảo NQ đã nằm ở văn phòng TV, chờ đưa ra floor để biểu quyết rồi. “ĐT Castagnetti nói: “GS nói chúng nghe.” Tôi trả lời tôi không sang, vì không quen biết ai và không thể xin tiếp xúc với một nghị sĩ nào để nói lên ý kiến của tôi. Ông này lại tiếp: “Tôi có biết một dân biểu. Ông ấy trước kia làm Trung Tá TQLC dưới quyền chỉ huy của tôi khi chúng tôi tham chiến ở Việt Nam, Ông này có uy tín và sẽ mời một số nghị sĩ có thẩm quyền về vụ này để Giáo sư gặp tại một văn phòng Quốc Hội TB. Nếu Giáo sư sang, cho tôi biết và tôi sẽ lo vấn đề này.” Đến ngày hẹn, tôi sang và Đại Tá Castagnetti (ĐT. C.) và chị NN đưa tôi tới Quốc Hội TB, dẫn tôi vào một phòng họp đã được chuẩn bị sẵn. Chị NN mang theo máy thu hình của đài TV. Đại tá C. đứng sẵn ở đó chờ, chị NN ở vị trí thu

hình và tôi đã được chỉ vào một ghế ngồi chờ. Đúng 10:00 giờ có 2 nghị sĩ mở cửa hông bên phải đi vào và ĐT C. trình trọng giới thiệu tôi là người từ Viện Nghiên Cứu Hoover về Chiến Tranh Cách Mạng và Hoà Bình Đại Học Stanford, rất ưu tư về NQ Hawaii và Huế-Thừa Thiên và sẽ thảo luận về vấn đề này. Hai nghị sĩ rất lịch thiệp chào đón tôi và cho biết họ đang họp ở Thượng viện, bỏ họp sang đây để nghe tôi nói và học hỏi cho biết về vấn đề này.

-Tôi bắt đầu bằng cách nêu câu hỏi: mục đích thực sự của NQ là gì? Là làm ăn buôn bán, kiếm lời mà những kẻ vận động cho NQ muốn?

Rồi tôi đưa ra con số TB California, có đông người Việt, con số của toàn quốc Hoa Kỳ về buôn bán với VC. Còn Hawaii có gì để bán cho VC và VC bán cho Hawaii? Hawaii chỉ có du lịch. Đừng kỳ vọng, vì Hawaii có các thứ không hợp với sở thích của các kẻ ở trong rừng đi ra. Hồng Kông, Thái Lan, Tân Gia Ba có cái hợp với chúng.....

-Thiết lập quan hệ ấy có giúp gì cho quyền lợi của Hawaii? Đó là lý tưởng cao đẹp của người Mỹ: Dân Chủ, Nhân Quyền. Chúng có nghe Hawaii không? Chắc là không. Thí dụ IFM cho không \$400 triệu để thiết lập hệ thống luật pháp, bảo hiểm v.v. để Kinh Tế Thị Trường hoạt động chơn chu trong hạn 4 năm từ 2001 đến năm nay (2004). Năm ngoái, là năm 3, Bà Giám Đốc IMF phụ trách VN, yêu cầu để cho một công ty đệ tam nhân (CPA) xem xét việc chi tiêu như trong Khế Ước qui định. Đại diện chính quyền VC là Thống Đốc Ngân Hàng Cao sỹ Kiên trả lời rằng VN có luật bảo vệ bí mật quốc gia, nên không tiết lộ được. Đại diện IMF nói “Ô hay, khi xin tiền, các anh đã ký, cam kết về kiểm toán. Và đó là chính sách chung của cơ quan cấp viện”. Kiên trả lời: “Chúng tôi có luật bảo vệ bí mật mà.” Đại diện IMF xuống nước, nói: “Vậy anh kê khai trong một tờ giấy, các anh chi tiêu gì, tôi sẽ thuyết phục Board of Directors của IMF và tôi sẽ tháo khoán nốt 230 triệu còn lại. Kiên lại trả lời “vì có luật bảo vệ bí mật quốc gia, tôi không tiết lộ được.” Bà này tuyên bố chúng tôi sẽ chấm dứt Khế Ước này.

Vậy, liệu Hawaii có thể thuyết phục được VC đừng đánh chết công dân của họ ở đồn công an như đã và đang xảy ra?

-À, có cái này hay lắm, cả 2 nghị sĩ có thể lợi dụng được. Tôi đưa ra hình của 10 cô gái không mặc quần áo (có xoá phần dưới thân thể) ở một khách sạn trên

đường Trần Bình Trọng, Saigon, để 2 người Đại hàn chọn làm vợ. Cũng đưa ra hình một website ở Singapore rao bán con gái Việt, giá hơn \$US 3,000. Món hàng sẽ giao tận nhà. Các ông có thể mua 1 cô. Có hơn 3,000 MK, rẻ quá. Các ông có muốn mua không. Có sẵn số phone, và địa chỉ ở Tân Gia Ba để liên lạc. Và qua website này, thì khi giao món hàng đó từ Việt nam đến nhà, có nghĩa rằng chính phủ CHXHCNVN sẽ cấp passport cho người mà các ông chọn. Còn visa vào Mỹ, thì dễ quá mà.

Tôi nói xong, cả 2 Nghị sỹ tỏ vẻ tức tối về NQ này và cam kết rằng “chúng tôi không cho thông qua NQ.” Sau đó họ trở về tiếp tục tham dự phiên họp của họ.,,

Rồi bắt đầu 11 giờ, 3 dân biểu mở cửa phòng họp từ tay trái đi vào. Tôi bắt đầu trình bày. Sau khi tôi kết thúc phần trình bày (y như những gì tôi nói với 2 Nghị Sỹ). 1 trong ba người đó nói: “Tôi là người bảo trợ NQ này. Chúng tôi không biết gì về thực trạng. Và tôi sẽ đến Thượng Viện đòi lại NQ ấy”. Hai người kia cũng tỏ ra phẫn nộ về sự kiện Hạ Viện đã thông qua NQ ấy.

Chừng vài tháng sau, chị NN gọi cho tôi nói rằng “Thầy ơi! lại có một Dự Thảo NQ tương tự được nộp vào Ủy Ngoại Giao Hạ Viện.” Tôi đề nghị rằng “Chị phải canh chừng để biết và đích thân đến dự phiên điều trần của UB để chống, trước khi UB thông qua để được đưa ra thảo luận và biểu quyết của một phiên họp của toàn thể Hạ viện. Thầy không sang được.” Trước khi đến dự phiên điều trần của UB, tôi dặn chị NN sử dụng luận cứ của tôi mà trình bày trước đây. Rồi UB triệu tập phiên họp, chị NN thông báo cho tôi biết rằng phe ủng hộ NQ có tới hơn chục người đến dự và ghi tên trình bày lập trường của họ trong số này có cả Raymond Burghardt (4). Phe chống đối tôi không nghe thấy chị NN nói có những ai, nếu có thì không nhiều, hình như có vài Vietnam Veterans và vài thân hữu Việt Nam và chị. Buổi điều trần quá sôi nổi có trực tiếp truyền hình..

Trước khi có buổi điều trần ở Quốc Hội , chị đã đi vận động, thuyết phục, tiếp xúc riêng từng thành phần của uỷ ban bảo trợ nghị quyết Huế-Thừa Thiên-Hawaii này. Một tài liệu video nộp trước cho họ xem về việc chị phỏng vấn Đại Tướng F. Weyand trên VNTV khi ông rất khổ tâm về sự tàn bạo của Cộng

Sản đã dùng cách thức khủng bố giết dân lành vô tội ở Huế và tài liệu video quý giá này được Đại Tướng Weyand đồng ý cho sử dụng trong vụ này. Khi một uỷ ban bảo trợ cho bất cứ nghị quyết nào thì không có thành viên nào muốn bỏ phiếu “NO” hết.

Chị tóm lược quan điểm mà chị phát biểu và có điểm rất đặc biệt mà tôi nhớ qua tường thuật là “ Nếu quý vị trong UB quyết định thông qua NQ này, tôi chỉ yêu cầu là trong NQ ghi thêm một điều khoản là những ai muốn làm ăn với VC, thì phải nộp một khoản thuế. Thuế này chỉ dùng để xây một cái miếu nhỏ, chỉ dành cho cha, mẹ, con cái v.v của khoảng 6,000 người bị VC giết chết, kể cả bằng cách dùng vật cứng đánh vỡ đầu rồi chôn sống hồi Tết Mậu Thân, 1968, để có nơi cho họ khóc thương. Và nhất là phải cho họ được phép tự do khóc...vì tại Huế, hiện tại vẫn còn những giọt nước mắt thắm lặn..”

Cuối cùng là UB bỏ phiếu bác bỏ NQ.

Chưa hết, Đại Học Hawaii với sự yểm trợ của Thống Đốc Lingle còn nộp NQ một lần nữa. Kỳ này, chúng vận động để nộp ở 2 UB: Kinh Tế và Du Lịch. Tôi cho chị NN biết là chúng ngu quá nếu nộp NQ vào 2 UB, thì một trong 2 UB ấy không thông qua, thì NQ sẽ bị bác bỏ. Có lẽ chúng nghĩ rằng nộp ở 2 UB, thì không ai chống lại được. Tôi dặn chị NN đến gặp một vài Dân Biểu UB Du Lịch yêu cầu chống lại và có nhiều luận cứ kể cả kích động UB này chống UB kia. Kết quả là NQ không thông qua được.

Đến đây, thì chúng bỏ cuộc.

Câu hỏi là tại sao Đại Học Hawaii và Thống Đốc Lingle kiên trì vận động NQ này tới ba lần. Gần một năm sau mới vỡ lẽ ra rằng chúng muốn dâng món quà cho Thủ Tướng VC Phan văn Khải sang viếng thăm Hoa Kỳ vào năm ấy (2005). Dự trù là Hawaii là đầu cầu nơi Phan văn Khải cùng 240 tùy tùng bước vào Hoa kỳ. Hụt hãng, Khải bay thẳng đến Seattle, không ghé qua Hawaii.

3) Công Tác thứ ba: Bia Đá.

Đây cũng là một công tác quan trọng trong chương trình phát huy chính nghĩa của Miền Nam qua việc nhân danh ghi ơn chiến sỹ VNCH. Nhưng có nhiều trở ngại phải vượt qua. Vì đặt Bia Đá trong Nghĩa trang Quân đội Hoa Kỳ, đất liên bang, trên lãnh thổ Hoa kỳ, nên phải thêm phần ghi ơn Chiến sỹ Hoa Kỳ và Đồng minh, đã bỏ mình để bảo vệ Miền nam Tự Do. Thêm vào như vậy là hợp tình, hợp lý để biện minh cho công tác này. Tuy nhiên, vấn đề vẫn không ổn về pháp lý, vì lẽ ai là chủ công trình này (Bia Đá), một tập thể người tị nạn Việt nam? VNTV-Ohana, một tổ chức bất vụ lợi của chị Ngọc Nhung được xin giấy phép đặt Bia Đá trong nghĩa trang của quân đội.

Trước đó tôi có đến thăm Nghĩa Trang Thái Bình Dương này ở Honolulu. Giám Đốc là Đại tá Castagnetti có thuyết trình cho tôi biết về Nghĩa trang, và lái xe đưa tôi đi một tour. Trên đường đỉnh của ngọn đồi, cũng là ranh giới phía sau Nghĩa Trang, tôi trông thấy nhiều bia đá nằm bên dọc đường. Tôi yêu cầu được xuống để coi thì thấy chủ bia đá là các đoàn thể quân đội Hoa kỳ, trong số 17 cái mà tôi coi có một cái mà chủ là của chính phủ Đại Hàn (ghi ơn các chiến sỹ Hoa kỳ hi sinh bảo vệ Hàn quốc trong cuộc chiến đầu thập niên 1950). Vậy, nếu là Chính phủ VNCH, thì có thể xin được giấy phép. Tuy nhiên, chính phủ ấy nay không còn. Về điểm này chị NN đã khôn khéo giải quyết bằng cách ghi trên sơ đồ MẪU để xin giấy phép, bằng cách gắn cả cờ VNCH một bên và bên kia cờ Mỹ.

Trên điện thoại, tôi hỏi chị NN về địa điểm Bia Đá và được trả lời rằng Bia Đá nằm ở nơi cuối đường, sát với một khu đỉnh đồi bằng phẳng đã xây thành một sân rộng lớn, có thể chứa được hàng trăm người khi tổ chức lễ hội. Địa điểm ấy rất đẹp. Hỏi về Màu sắc Cờ VNCH và cờ Hoa Kỳ, giải quyết ra làm sao, vì tôi thấy tất cả các bia đá nằm trên đó, có bảng bằng đồng có chữ cùng màu đậm với Bia Đá? Chị NN cho biết, khi nộp hồ sơ xin giấy phép, VNCH và cờ Mỹ ở 2 bên, chính giữa là bản đồ VN phía trên, phần dưới có tám bảng đồng kể tên các quốc gia Đồng Minh...mướn người phác họa. Về tiền bạc để làm bia đá và biển đồng gắn trên bia đá, chị NN cho biết chưa có, dù đã đi quan sát nhà máy cưa cắt khối đá, tìm loại đá và và hỏi giá tiền công, làm bảng đồng v.v. Tôi trả lời rằng tôi sẽ kêu gọi các hội đoàn ở San Jose gây quỹ. Chị và Đại tá

Castagnetti chuẩn bị sang dự. Buổi gây quỹ được hình như \$6000 do UB thu được. Chị NN cho biết phần đóng góp của đồng bào Việt Nam tại San José là một phần lớn lao nhất trong công tác xây dựng Bia Đá Vinh Danh Hoa Kỳ-Việt Nam Cộng Hoà và Đồng Minh tại Hawaii.

Và buổi lễ đặt Bia Đá được tổ chức rất qui mô, trọng thể với nhiều đồng hương từ lục địa sang dự (xem Video Bia Đá mới phổ biến lại tuần lễ vừa qua, nhân dịp kỷ niệm năm thứ 46 ngày Miền Nam lọt vào tay Cộng sản).

https://www.youtube.com/watch?v=9_XYt40bGEU

Ngày Quốc Hận 30-4-2006: Khánh Thành Bia Đá Vinh Danh VNCH và Đồng Minh tại Hawaii (phần 1)



<https://www.youtube.com/watch?v=MEjZtkxRjjM>

Ngày Quốc Hận 30-4-2006: Khánh Thành Bia Đá Vinh Danh VNCH và Đồng Minh tại Hawaii (phần 2)

4) Tuần Lễ Kỷ Niệm 50 Năm Chiến Tranh Việt Nam tại Hawaii năm 2017.

https://www.youtube.com/watch?v=MQ_kYzMwCIA

Phóng Sự Tài Liệu HAWAII 50th ANNIVERSARY OF THE VIETNAM WAR COMMEMORATION

5) An táng 81 chiến sỹ Dù VNCH hồi năm ngoái.

Năm 2003, tôi được yêu cầu sang Hawaii để giúp việc gì đó mà tôi không nhớ. Dịp này, chị NN có nói tới một chi tiết là có một số hài cốt của lính VNCH trộn lẫn với xương của lính Mỹ được cất giữ ở phòng lạnh của sở giao nghiệm của quân đội Mỹ ở Honolulu từ năm 1986.

Sang năm 2004, tôi được yêu cầu sang về vụ NQ thiết lập quan hệ chị em của TB Hawaii và Thừa thiên & Huế. Lần này, chị NN nêu vấn đề và yêu cầu tôi tiếp sức. Chị NN nói “Thầy tiếp tay giúp em việc chôn cất xương của lính VNCH hiện nằm trong phòng lạnh của sở Giao Nghiệm ở đây. Em cảm thấy đau lòng vì họ bị bỏ quên, không ai ngó tới. Nếu em không chôn cất được các bộ xương bị đóng trong bọc nylon cất trong phòng tối, thì cho đến khi chết em không nhắm mắt được.” ...” Em đã được ông Giám Đốc cho coi các túi nylon.... Em đã phỏng vấn và cho chiếu trên TV.”

Tôi có trả lời tôi cũng không biết nhờ ai giúp việc này. Vấn đề này thuộc Bộ Quốc Phòng, mà tìm ra thì mất nhiều thì giờ lắm. Mà tôi không có thì giờ. Tôi nói với chị NN. “Thôi để Thầy giao cho Đại tá Castagnetti. Ông ấy biết việc chôn cất. Ông ấy là cựu Đại Tá, có thể tìm xem ai là người có quyền quyết định, rồi từ đó Thầy cần phải làm gì, thì quyết định sau” Tôi nêu vấn đề với ĐT. C, yêu cầu giúp.

Phải mãi tới 3 năm sau, là 2007, ĐT C. trả lời. Vấn đề này khó quá. Ở Bộ Quốc Phòng, không ai muốn giải quyết vấn đề xương của người ngoại quốc hiện diện trên đất Mỹ. Họ sợ trách nhiệm và không có luật lệ nào qui định cách

giải quyết trường hợp này. Nên họ không muốn dính liu vào. ĐT C. đề nghị tôi đứng ra và ĐT C. có cái cứ đó để mang đi nói chuyện. Tôi có bảo chị NN rằng chị có thể nhờ ông ĐT C. tìm ra tên người có thẩm quyền, địa chỉ ở đâu thì mới viết thư được chứ, và chị với ĐT C. viết thư giúp, ký tên thầy rồi gửi đi. Nếu cần phải lập ra một hội hay một nhóm, thì cứ làm.

Cũng không có kết quả gì, dù ông này phải đi đến Ngũ Giác Đại nhiều lần.

Phải đến khi ông James Web thắng cử Thượng Nghị sỹ TB Virginia, ĐT C. nêu vấn đề này và yêu cầu giúp giải quyết (5).

Thượng Nghị sỹ Web cũng phải mất khoảng hơn 3 năm sau mới giải quyết được vấn đề này.

Về sau, mới được biết một số chi tiết: Đây là hải cốt của một Đại Đội Nhảy Dù của Quân Đội VNCH. Họ hành quân ở đâu vùng biên giới, mới về tới Pleiku, trước khi về Sài Gòn nghỉ ngơi. Họ được lệnh về Tuy Hoà để giải cứu một đơn vị Đại hân đang bị vây hãm. Một phi hành đoàn gồm 4 người Mỹ lo việc chuyên chở. Khi máy bay về tới Tuy Hoà vào buổi sáng, thì máy bay đụng vào sườn núi vì trời bị sương mù và tất cả mọi người bị tử nạn. Mãi tới 9 năm sau, vào khoảng 1974, có người dân làm rừng khám phá ra chiếc máy bay bị nạn, dù ngay sau khi bị nạn các toán trinh sát của quân lực VNCH không tìm thấy. Do đó, các toán quân lực VNCH đến đào bới các xương cốt bị lá cây phủ kín trong vòng 9 năm qua. Sau khi công tác tìm kiếm hải cốt xong, thì các hải cốt ấy được chuyển về Thái Lan làm giao nghiệm, Tại đây, cơ sở giao nghiệm không đủ dụng cụ và chuyên viên, nên đưa vào Honolulu. Ở Honolulu, người ta đã tách hải cốt người Mỹ ra và đã cử hành an táng trọng thể. Còn lại là hải cốt 81 lính dù VNCH.

Số hải cốt “người ngoại quốc” này nằm đó. Không ai dám giải quyết vì không có luật lệ nào qui định cách giải quyết. Do đó các giới chức hành chánh trong quân đội sợ trách nhiệm nên không giải quyết.

Tôi nghe thấy rằng Bộ quốc Phòng Mỹ đã thông báo trao trả cá hải cốt này cho VC với lý do là người Việt Nam. Họ làm như vậy dù biết rằng Việt cộng chúng sẽ không nhận các hải cốt của quân đội VNCH. Nhưng nếu không làm như vậy, và nếu khi trao cho ai, VC là quân phản phúc có thể nhận vợ và nêu vấn

đề để gây rắc rối trong bang giao hay nội bộ nước Mỹ. Nhiều vụ trong quá khứ đã xảy ra như vậy, như vụ chất độc màu da cam, nhất là âm mưu vùi tiền. Nay chính thức giao cho Thượng Nghị Sĩ Web, thuộc quốc Hội Hoa Kỳ, thì không ai phải gánh trách nhiệm.

Về thủ tục, TNS Webb phải theo đúng guidelines chung của Bộ Quốc Phòng và TNS Jim Webb được BQP Hoa Kỳ chỉ định là thân nhân pháp lý độc nhất của 81 Hải Cốt Quân Nhân QLVNCH để về vấn đề chôn cất và phải đích thân chịu trách nhiệm thi hành. Như vậy các viên chức dù cao cấp của Bộ né được trách nhiệm.

Tóm lại chị NN là người đóng góp quan trọng kể từ đầu khi nêu vấn đề hải cốt quân nhân VNCH và tìm cách giải quyết vấn đề phức tạp này. Phải mất gần trên 15 năm, mới đạt được kết quả.

COMMITTEE ON HONORING US AND ARVN FALLEN SOLDIERS

145 Camellia Ave
Redwood City CA 94061
(650) 368-4200
E-mail: canhnguyen1@yahoo.com

September 5, 07

Mr. Johnie E. Webb, Senior Advisor
Joint POW/MIA Accounting Command
310 Worchester Ave., Bldg 45
Hickam AFS, HI 96853-5530

Dear Mr. Webb,

First we want to extend our highest appreciation to the JPAC organization for professional work that you and your staff do to properly identify and bury our nation's soldiers with dignity honor.

We learned that remains of four (4) US servicemen and some sixty (60) ARVN soldiers who fell in the 1960's in Central Vietnam were recovered and are still stored at a facility under your Joint POW/MIA Accounting Command in Hawaii. The co-mingled remains of the fallen soldiers need be laid to rest with due honor at the National Memorial Cemetery of the Pacific (NMCP) in Hawaii.

A Special Committee on Honoring the US and ARVN Fallen Soldiers in California, USA has been established for this purpose.

The Committee is composed of myself as a President, Ms Nina Nhung Nguyễn, Vice President and Executive Director and members: Tran van Chon, former ARVN Vice Admiral and Commander of the ARVN Navy, Tran minh Cong, former President of the Police Academy, Nguyễn van Y, former ARVN Colonel and Director of National Police in Vietnam.

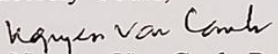
It is our collective interest to have the remains to receive a similar appropriate burial and honor as others.

It has been over four decades since the death of these soldiers who served, fought and died shoulder to shoulder for our countries.

It is requested that a permission be granted to our Committee to bury the remains. We will conduct a solemn ceremony to honor them. These will serve as a symbolic gesture to show our gratitude to all unknown soldiers, both Vietnamese and Americans who died for our countries. Of significance, the burial at NMCP would provides an appropriate location for Vietnamese Americans to come to pay respect, reverence and also make a pilgrimage to honor their sacrifice.

Your favorable consideration to this request will be highly appreciated.

Sincerely Yours,


Dr Nguyen Van Canh, President

Tóm lại chị NN rất giỏi, và có quyết tâm mới giải quyết được các khó khăn, say mê với việc bảo vệ chính nghĩa quốc gia. Hoạt động của chị ấy đã vượt quá làn ranh “thường tình” của một “nhi nữ”.

Ngoài ra, nhân dịp này, tôi cũng nên nêu ra vài trường hợp trong số nhiều trường hợp mà tôi biết về các đóng góp của nữ giới tại hải ngoại. Các hoạt động của họ cũng có các nét đặc thù. Chị STX, một cựu giáo chức, làm các dư luận viên được VC thuê để gây rối trên PalTalk phải im tiếng, và âm thầm làm công tác yểm trợ cho một số nhà đấu tranh trong nước. Chị TT, một người trẻ, làm một việc rất ngoạn mục là lịch sử, nhẹ nhàng trực tiếp nêu trách nhiệm của Tiến sỹ Kissinger đối với 500,000 tù cải tạo và gia đình của họ, và đối với khoảng 300,000 bị bỏ thây trong lòng biển để tìm tự do, trong Hội Nghị Quốc tế về Việt nam tổ chức tại Paris vào đầu tháng 12, 1987 dù lúc đó chị chỉ là sinh viên. Vì câu chất vấn đó Kissinger đã mất bình tĩnh và phát điên, ăn nói lạc đề trước mặt các tham dự viên là những nhân vật tên tuổi trên trường quốc tế được mời tới dự Hội Nghị. Nhà báo Robert L. Bartley, chủ biên tờ Wall Street Journal, trong số báo ra ngày 9 tháng 12, 1987 viết “ Kissinger was **exasperated** by a young Vietnamese questioner” dù ông ta đã là Bộ Trưởng Ngoại Giao, kiến trúc sư hàng đầu của Mỹ về chính sách đối với cả khối Liên Bang Xô Viết, nổi tiếng thế giới và là người được giải thưởng Nobel Prize...

Các người thuộc nữ giới này mỗi người một vẻ (một lãnh vực sinh hoạt, chứ không mang ý nghĩa như của Nguyễn Du), không thua gì nam giới trong công cuộc đóng góp công sức của họ trong mặt trận chống lại tập đoàn Cộng sản VN.

Chuyện bên lề riêng cho chị NN.

Chị mang Video này và tóm lược cho Đại Tá Castagnetti biết và nói rằng GS Canh chấm điểm cho bài này là A++. Đây là bài thi, và ông ấy tuyên bố rằng tôi đậu (đã tốt nghiệp) và “ I am now a finished student”. Sở dĩ có vấn đề này là vào khoảng vào thập niên 1990, khi tôi sang bên này, thì trong chương trình sinh hoạt có buổi phỏng vấn của Đài TV của TB. Đại tá Castagnetti và chị NN chở tôi đến. Tôi được đưa vào phòng thu hình. Trong khi họ phỏng vấn, thì 2 người đứng trong góc phòng chờ. Xong việc, đèn trong phòng bắt sáng trở lại,

khi tôi đi ra, ĐT Castagnetti yêu cầu tôi chấp nhận ông ấy là học trò của tôi, Tôi đồng ý. Ông ấy thêm:” I am a finished student”, Tôi nói: OK, You are. Ông ấy còn nói nữa: “Nina is not finished” . Tôi trả lời: She is not, however she is very intelligent. She will make it shortly.” Như vậy là cả 2 bên bằng nhau, không ai thua ai.

Ghi Chú:

(1) Nhà giáo kiêm nhà văn Nguyễn triệu Luật, một hậu duệ Nhà Lý, viết cuốn lịch sử tiểu thuyết “Ngược Đường Trường Thi” (1939, in ở Vinh) có nhắc tới câu nói của Thủ Độ về “3 con đom đóm lập lòe”, ám chỉ rằng sự tàn sát man rợ dòng họ Lý vẫn được các gia đình ấy nhớ tới và vẫn truyền khẩu cho nhau về dòng họ Lý đủ 7 thế kỷ đã qua, và không đủ đôi kháng tích cực để phục hồi triều đại Nhà Lý.

(2) Khi Liên Bang Sô Viết sụp đổ, Cộng sản quốc tế này không cuu mang VC nữa và từ bỏ sự chỉ đạo VC. Mất sự chỉ đạo, nên mất phương hướng mà lại ngồi ở ghế chính quyền, tập đoàn Thái Thú chỉ còn biết sử dụng chiêu bài cũ, lạc điệu, nên phải dùng bạo lực để củng cố quyền hành, nhưng chia bè kéo cánh, có phe nhóm tìm cách cầu viện đến Tàu cộng để duy trì quyền hành. Chính vì tranh nhau ăn, nên đã và đang xảy ra nạn xâu xé, chém giết nhau, từ đó dân dân tan rã.

(3) Thời kỳ ở Việt nam, Ông Bê làm Chỉ Huy Trưởng Kỹ Thuật Không Quân của QL VNCH.

(4) Đại sứ Mỹ tại Hà nội, vừa mới hết nhiệm kỳ và cũng thôi làm ở Bộ Ngoại Giao, về Hawaii xin được một chức làm Giám Đốc về Chương trình Hội Thảo thuộc East West Center, của Đại Học Hawaii).

(5) Thượng Nghị Sĩ Webb khi mới làm Thiếu úy Thủy Quân Lục Chiến sang chiến đấu ở VN, được bổ nhiệm đến đơn vị của Ông Castagnetti, làm đại đội trưởng. Họ đánh nhau với VC ở Quảng Nam- Đà Nẵng. Dưới thời Reagan, Janes Web làm Bộ trưởng Hải Quân.